

Số: 308/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC HỢP TÁC
ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI GIAI ĐOẠN 2021 - 2030**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai các hoạt động, nhiệm vụ được giao tại: (i) Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030; (ii) Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (iii) Quyết định số 67/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Ảnh hưởng của tranh chấp thương mại Mỹ - Trung đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam”; (iv) Quyết định số 1851/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; và theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo Quyết định này; khẩn trương trình cấp có thẩm quyền ban hành, rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan để thực hiện Quyết định theo quy định.

3. Tổ chức thực hiện

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược.

b) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm chủ trì và phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ quy định tại khoản 1 và 2 Điều này.

4. Chế độ báo cáo

a) Các bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan định kỳ tổ chức rà soát tình hình thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược, tổng hợp và có báo cáo gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược trước ngày 30 tháng 10 hàng năm (kể từ năm 2023).

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược, định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm (kể từ năm 2023).

Khi cần thiết, có thể đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung của Quyết định và phân công thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTG, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, QHQT (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Trần Lưu Quang

PHỤ LỤC

DANH MỤC HOẠT ĐỘNG, NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC HỢP TÁC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI GIAI ĐOẠN 2021 – 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Hoạt động, nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình cấp có thẩm quyền	Hình thức văn bản
I. Bộ Kế hoạch và Đầu tư				
1	Dự án Luật Đấu thầu (sửa đổi)	Bộ, ngành và địa phương	2022 - 2023	Luật
2	Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu thầu (sửa đổi)	Bộ, ngành và địa phương	2023	Nghị định của Chính phủ
3	Báo cáo khả năng xây dựng luật đầu tư mạo hiểm	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2024	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
4	Xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình quốc gia về tăng năng suất lao động đến năm 2030	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2024	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
5	Đề án xây dựng Ủy ban năng suất quốc gia	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2025	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
6	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp Việt Nam đáp ứng tiêu chuẩn làm nhà cung ứng cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong một số ngành, nghề cụ thể.	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2025	
7	Xây dựng cơ chế quản lý các hoạt động xúc tiến đầu tư sử dụng ngân sách Nhà nước	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2024	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
8	Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả các hoạt động xúc tiến đầu tư	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2024	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
9	Xây dựng hệ sinh thái khởi	Bộ, ngành và	Thường	

	ngiệp, đổi mới sáng tạo dựa trên sự kết nối giữa Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia, trung tâm đổi mới sáng tạo cấp vùng, của địa phương và doanh nghiệp	địa phương	xuyên	
10	Kết nối Mạng lưới các Trung tâm đổi mới sáng tạo trong khu vực và trên thế giới	Bộ, ngành và địa phương	Thường xuyên	
II. Bộ Tài chính				
1	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 08/2015 ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan.	Bộ, ngành và địa phương	2023	Nghị định của Chính phủ
2	Nghiên cứu phản ứng chính sách ứng phó của một số quốc gia trên thế giới về thuế tối thiểu toàn cầu và bài học kinh nghiệm với Việt Nam.	Bộ, ngành và địa phương	2023	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ
III. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội				
1	Báo cáo về tình hình sử dụng lao động người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2024	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
2	Nghiên cứu chính sách khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng nhân tài người Việt Nam tại nước ngoài	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2024	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
3	Nghiên cứu xây dựng cơ chế phối hợp với các tập đoàn, nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước để đào tạo theo “đơn đặt hàng”.	Bộ, ngành và địa phương	2023	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
IV. Bộ Công Thương				
1	Xây dựng Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2026 - 2035.	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
2	Rà soát các chính sách, biện pháp hàng rào thuế quan và phi thuế quan, đảm bảo cam kết hội nhập cũng như quyền lợi của doanh nghiệp trong nước, nâng cao hiệu	Bộ, ngành và địa phương	2023	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ

	quả hợp tác với khu vực ĐTN			
3	Báo cáo nghiên cứu thí điểm cho phép nhà đầu tư tự xây dựng nhà máy điện đối với các dự án có nhu cầu sử dụng điện lớn, ổn định mà mạng lưới điện quốc gia không có khả năng đáp ứng.	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2024	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
4	Báo cáo nghiên cứu thí điểm cho phép tư nhân đầu tư xây dựng đường dây truyền tải điện, đấu nối vào hệ thống điện quốc gia.	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2024	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
5	Xây dựng chiến lược ưu tiên phát triển một số lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2025	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ

V. Bộ Giáo dục và Đào tạo

1	Nghiên cứu xây dựng chính sách nhằm nâng cao tính cạnh tranh, cung cấp môi trường hấp dẫn để thu hút có chọn lọc các cơ sở giáo dục nước ngoài tham gia đầu tư, phát triển khu giáo dục quốc tế	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2025	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ
2	Thúc đẩy hợp tác nghiên cứu và đào tạo giữa doanh nghiệp FDI và các cơ sở giáo dục đại học Việt Nam	Bộ, ngành và địa phương	Thường xuyên	
3	Tập huấn kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về hợp tác, đầu tư và quốc tế hóa giáo dục, nhằm đổi mới, hoàn thiện, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư trong giáo dục	Bộ, ngành và địa phương	Thường xuyên	

VI. Bộ Tài nguyên và Môi trường

1	Rà soát, sửa đổi, cập nhật các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường bảo đảm các quy định về bảo vệ môi trường tại Việt Nam tương đương với các nước phát triển	Bộ, ngành và địa phương	Thường xuyên	
2	Phối hợp, hướng dẫn các địa phương thực hiện nhiệm vụ rà soát thực trạng và quy hoạch quỹ	Bộ, ngành và địa phương	Thường xuyên	

	đất cho đầu tư phát triển			
VII. Bộ Khoa học và Công nghệ				
1	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 18/2019/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc nhập khẩu máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng theo hướng đơn giản hóa yêu cầu, thủ tục nhập khẩu dây chuyền sản xuất, trang thiết bị đã qua sử dụng vào Việt Nam phục vụ cho hoạt động dịch chuyên.	Bộ, ngành và địa phương	2022 - 2023	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ
2	Nghiên cứu xây dựng chính sách khuyến khích hợp tác, chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp Việt Nam	Bộ, ngành và địa phương	2023	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
VIII. Bộ Thông tin và Truyền thông				
1	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp đột phá để thu hút các tập đoàn công nghệ số (tech firm) hàng đầu thế giới vào Việt Nam, đặc biệt là giải pháp khuyến khích đầu tư công nghệ, dịch vụ mới trong nền kinh tế số.	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2024	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ
2	Rà soát, đánh giá, hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin tại các khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung và khu công nghệ cao để sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư thể hệ mới trọng cách mạng công nghiệp 4.0, tạo tiền đề phát triển các lĩnh vực công nghệ quan trọng như 5G, trí tuệ nhân tạo (AI), sản xuất chip.	Bộ, ngành và địa phương	2023	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
3	Nghiên cứu xây dựng, phát triển hệ sinh thái các khu công nghệ thông tin tập trung đạt tiêu chuẩn quốc tế để thu hút các tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới vào đầu tư, nghiên cứu và phát triển.	Bộ, ngành và địa phương	2023	Báo cáo Thủ tướng Chính phủ
4	Chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng cường thông tin, tuyên truyền về	Bộ, ngành và địa phương	Thường xuyên	

	chủ trương, chính sách về chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030			
5	Xây dựng Đề án khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam nghiên cứu và phát triển các sản phẩm dựa trên công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (blockchain), dữ liệu lớn (big data), Internet vạn vật (IoT).	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2024	Đề án trình Thủ. tướng Chính phủ
IX. Bộ Giao thông vận tải				
	Xây dựng các Bản thông tin chi tiết dự án (project profiles) đối với một số dự án hạ tầng giao thông thuộc Danh mục quốc gia các dự án kêu gọi đầu tư nước ngoài	Bộ, ngành và địa phương	2023 - 2024	Các Bản thông tin chi tiết dự án do Bộ công bố
X. Bộ Công an				
1	Triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh kinh tế, ngăn ngừa các hoạt động lợi dụng hình thức chuyển dịch đầu tư, thu tóm, mua bán sáp nhập doanh nghiệp, đầu tư “chui”, đầu tư “núp bóng” để rửa tiền, chuyển giá, trốn thuế... gây ảnh hưởng đến an ninh quốc gia.	Bộ, ngành và địa phương	Thường xuyên	
2	Nắm tình hình về chính sách thương mại, đầu tư của các đối tác tác động đến Việt Nam; kinh nghiệm của các quốc gia trong thu hút vốn đầu tư của các nước trên thế giới. Triển khai các biện pháp nghiệp vụ để phát hiện, phòng ngừa các hoạt động lợi dụng hình thức chuyển dịch đầu tư, mua bán sáp nhập doanh nghiệp đầu tư “chui”, đầu tư “núp bóng”, rửa tiền, trốn thuế, chuyển giá, tội phạm xuyên quốc gia thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm lợi ích, an ninh quốc gia Việt Nam.	Bộ, ngành và địa phương	Thường xuyên	
XI. Bộ Ngoại giao				

1	Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến đầu tư gắn với hoạt động đối ngoại cấp cao và các cấp và trong triển khai công tác ngoại giao kinh tế; tăng cường theo dõi, nghiên cứu xu hướng vận động của dòng vốn đầu tư quốc tế, chiến lược và chính sách đầu tư ra nước ngoài của các quốc gia và các tập đoàn lớn, kinh nghiệm và chính sách của các nước trong đẩy mạnh xúc tiến và thu hút đầu tư nước ngoài, đánh giá quốc tế về môi trường đầu tư kinh doanh của Việt Nam.	Bộ, ngành và địa phương	Thường xuyên	
2	Theo dõi, bám sát các diễn biến, thay đổi trong chính sách thương mại - đầu tư của các đối tác đầu tư lớn; chiến lược đầu tư kinh doanh của các Tập đoàn lớn để kịp thời cập nhật, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, xây dựng và đề xuất các giải pháp ứng phó; tăng cường vai trò, trách nhiệm trong thẩm định, xử lý các vướng mắc trong các dự án quan trọng có yếu tố nước ngoài hoặc nhạy cảm về đối ngoại	Bộ, ngành và địa phương	Thường xuyên	
XII. Bộ Xây dựng				
	Đề án thúc đẩy xã hội hóa, huy động các nguồn lực quốc tế thực hiện Kế hoạch triển khai Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam, nâng cao chất lượng thiết kế, đảm bảo phát triển bền vững	Bộ, ngành và địa phương	Thường xuyên	
XIII. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam				
	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế theo dõi, quản lý dòng vốn bằng tiền chuyển vào Việt Nam và chuyển từ Việt Nam ra nước ngoài	Bộ, ngành và địa phương	Thường xuyên	
XIV. Bộ Tư pháp				
	Rà soát tình hình giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế, xây dựng	Bộ, ngành và	2023	

	Chỉ thị của Ban Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng với công tác phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.	địa phương		
XV. Các Bộ, ngành				
	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các điều kiện đầu tư kinh doanh một cách linh hoạt theo nguyên tắc hậu kiểm đối với những ngành, nghề kinh doanh có điều kiện để tạo sự cạnh tranh trong quá trình thu hút và sử dụng vốn đầu tư nước ngoài.	Bộ, ngành và địa phương	Thường xuyên	
XVI. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh				
1	Rà soát các dự án chậm triển khai, hoạt động không hiệu quả,... để thu hồi, tạo quỹ đất thu hút các dự án đầu tư mới, có nhu cầu dịch chuyển sản xuất.	Bộ, ngành liên quan	Thường xuyên	Báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ ngành liên quan
2	Xây dựng Kế hoạch hàng năm để cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh	Bộ, ngành liên quan	Hàng năm	
3	Chủ động xây dựng các gói hỗ trợ đầu tư linh hoạt để thu hút các dự án đầu tư lớn, có tác động lan tỏa	Bộ, ngành liên quan	Thường xuyên	
4	Xây dựng bộ thương hiệu và hình ảnh cấp địa phương trong công tác xúc tiến đầu tư phù hợp với quy hoạch phát triển và chiến lược thu hút đầu tư.	Bộ, ngành liên quan	Thường xuyên	